TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH PHÚ THỌ** Số: 08/2021/QĐST- DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *T, ngày 22 tháng 6 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng** *(nay viết tắt là "Ngân hàng");*

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa N04, H, phường Tr, quận C, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc C – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Vĩnh H – chức vụ: Giám đốc Ngân hàng hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Phú Thọ (theo Quyết định về việc tham gia tố tụng số 01A/2020/QĐ-NHHT ngày 10/01/2020 của chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng H);

Người đại diện theo ủy quyền lại:

+ Ông Lê Anh D – Chức vụ: Phó trưởng phòng giao dịch số 4 – Ngân hàng H chi nhánh Phú Thọ;

+ Ông Nguyễn Cao V – Chức vụ: Cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 4 Ngân hàng H chi nhánh Phú Thọ;

+ Ông Lã Thanh S – Chức vụ: Cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 4 Ngân hàng H chi nhánh Phú Thọ;

+ Bà Đỗ Thị Thanh X – Chức vụ: Cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 4 Ngân hàng H chi nhánh Phú Thọ;

+ Ông Trần Hồng K – Chức vụ: Cán bộ tín dụng phòng giao dịch số 4 Ngân hàng H chi nhánh Phú Thọ;

(Theo Giấy ủy quyền tham gia tố tụng số: 20/2020/GUQ-CNPT ngày 01/11/2020 của Giám đốc Ngân hàng H chi nhánh Phú Thọ.)

Địa chỉ: Số nhà 115, phố B, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988;

Nơi ĐKNKTT: xã S, huyện Th, tỉnh Phú Thọ;

Nơi làm việc: Trường Mầm non M , huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngày 21/10/2016, chị Nguyễn Thị H và Ngân hàng H - Phòng giao dịch số 04 Chi nhánh Phú Thọ đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: TDMT400019, hạn mức cấp tín dụng là 200.000.000 VNĐ *(hai trăm triệu đồng)*; chị H đã nhận đủ tiền vay từ Ngân hàng.
- Chị H đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng và đến ngày 01/6/2021 còn nợ Ngân hàng tiền gốc, lãi là: 234.503.211 VNĐ *(hai trăm ba mươi tư triệu năm trăm linh ba nghìn hai trăm mười một đồng*). Trong đó:
  + Số tiền gốc: 176.900.000 VNĐ *(một trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng);*
  + Số tiền lãi: 57.603.211*(năm mươi bảy triệu sáu trăm linh ba nghìn hai trăm mười một đồng);*
  + Số tiền lãi quá hạn kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho đến ngày 01/6/2021: Ngân hàng không yêu cầu chị H phải thanh toán.
- Ngân hàng và chị H thống nhất, thỏa thuận chị H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng vào các lần, cụ thể như sau:
  + **Lần 1:** Ngày 27/11/2021 trả 76.900.000 VNĐ *(bảy mươi sáu triệu chín trăm nghìn đồng)* tiền gốc;
  + **Lần 2:** Ngày 27/11/2022 trả 50.000.000 VNĐ *(năm mươi triệu đồng)* tiền gốc.
  + **Lần 3:** Ngày 27/5/2023 trả 50.000.000 VNĐ *(năm mươi triệu đồng)* tiền gốc.
  + **Lần 4:** Ngày 27/11/2023 trả 57.603.211 *(năm mươi bảy triệu sáu trăm linh ba nghìn hai trăm mười một đồng)* tiền nợ lãi còn tồn tính từ khi vi phạm hợp đồng đến ngày 01/6/2021.
  + Ngoài ra, kể từ ngày 01/6/2021 đến khi trả hết nợ gốc chị H còn phải chịu khoản tiền lãi trong hạn đối với số tiền gốc chưa thanh toán, mức lãi suất là

1%/01 tháng, khoản lãi này sẽ được trả theo kỳ hạn tương ứng với những lần trả tiền nợ gốc.

+ Trong trường hợp đến hạn trả nợ của từng lần, chị H chưa trả được cho Ngân hàng, thì chị còn phải chịu số tiền lãi quá hạn đối với số nợ gốc chưa thanh toán đến khi chị H thực hiện xong toàn bộ các nghĩa vụ liên quan đến trả nợ gốc cho Ngân hàng, mức lãi quá hạn được tính theo quy định tại hợp đồng tín dụng.

- **Án phí:** Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 5.862.500VNĐ (năm triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

  Hoàn trả lại cho Ngân hàng 5.846.000đ (năm triệu tám trăm bốn mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số: AA/2019/0003137 ngày 14/5/2021 của Chi cục thi hàn án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện, tỉnh;
- Cơ quan THADS huyện;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai